

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/KDTM-ST

Ngày: 16-9-2020

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Đường

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tuất

Ông Mai Gia Cát

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 14/2019/TLST-KDTM ngày 05 tháng 12 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-KDTM ngày 18 tháng 8 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2020/QĐST-KDTM, ngày 07/9/2020, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng P

Trụ sở: Số 25A đường C, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Quang T, Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn C, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng P (Trước đây là Chi nhánh khu vực Khánh Hòa-Ninh Thuận); địa chỉ: Số 65 đường Y, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Phan Thị Hoài T; địa chỉ: Số 65 đường Y, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH Thủy sản VN

Địa chỉ: Số 28B đường P, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Trung Đ, Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H; địa chỉ: Số 5A đường V, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1) Mirae China Company; địa chỉ: Rm5 - 610, No 92 Yingfeng road Ning Bo Zhejiang, China. Vắng mặt.

2) Công ty Lui Cheng; địa chỉ: Dongxing City, Guangxi Province, China. Vắng mặt.

3) Mingshun Seafoods Co., LTD; địa chỉ: 186-Gong Yue Bei Bu, Qinan, Shandong, China. Vắng mặt.

4) Công ty Luo zhiyong; địa chỉ: 108 Big Maarket, Truong Sa City, Ho Nam Province, China. Vắng mặt.

5) Great river frozen foods co.,LTD; địa chỉ: 1F No.64 lane 15 Da Ming St, Fengshan City Kaoshiung Hsien, Taiwan. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng P bà Phan Thị Hoài T trình bày:

Ngân hàng P – Chi nhánh Khu vực Khánh Hòa – Ninh Thuận (nay là Chi nhánh Khu vực Nam Trung Bộ) cho Công ty TNHH Thủy sản V (nay là Công ty TNHH Thủy sản VN) vay vốn tín dụng xuất khẩu để chế biến thủy sản xuất khẩu theo các hợp đồng sau:

1) Hợp đồng tín dụng xuất khẩu số 01/2011/HĐTDXK-NHPT-KHO ngày 14/01/2011; hợp đồng tín dụng xuất khẩu sửa đổi số 01/2011/HĐTDXK-NHPT-KHO-SĐ1 ngày 06/9/2011.

2) Hợp đồng tín dụng xuất khẩu số 06/2011/HĐTDXK-NHPT-KHO ngày 28/01/2011; Hợp đồng tín dụng xuất khẩu sửa đổi, bổ sung số 06/2011/HĐTDXK-NHPT-KHO-ĐC1 ngày 30/6/2011; 06/2011/HĐTDXK-NHPT-KHO-SĐ2 ngày 06/9/2011 và 06/2011/HĐTDXK-NHPT-KHO-SĐ3 ngày 26/8/2015.

3) Hợp đồng tín dụng xuất khẩu số 18/2011/HĐTDXK-NHPT-KHO ngày 19/04/2011; Hợp đồng tín dụng xuất khẩu sửa đổi, bổ sung số 18/2011/HĐTDXK-NHPT-KHO-ĐC1 ngày 20/6/2011; 18/2011/HĐTDXK-NHPT-KHO-SĐ2 ngày 06/9/2011 và 18/2011/HĐTDXK-NHPT-KHO-SĐ3 ngày 26/8/2015

4) Hợp đồng tín dụng xuất khẩu số 22/2011/HĐTDXK-NHPT-KHO ngày 26/04/2011; Hợp đồng tín dụng xuất khẩu sửa đổi, bổ sung số 22/2011/HĐTDXK-NHPT-KHO-SĐ1 ngày 06/9/2011 và 22/2011/HĐTDXK-NHPT-KHO-SĐ2 ngày 26/8/2015.

5) Hợp đồng tín dụng xuất khẩu số 26/2011/HĐTDXK-NHPT-KHO ngày 28/04/2011; Hợp đồng tín dụng xuất khẩu sửa đổi, bổ sung số

26/2011/HĐTD XK-NHPT-KHO-SĐ1 ngày 06/9/2011 và 26/2011/HĐTD XK-NHPT-KHO-SĐ2 ngày 26/8/2015.

Tài sản thế chấp đảm bảo cho các khoản vay trên là tài sản hình thành từ vốn vay là 05 lô hàng thủy sản (cá hồ câu, cá cơm khô, tôm thẻ thịt và tôm sú thịt đông lạnh) thuộc các hợp đồng xuất khẩu của Công ty TNHH Thủy sản Vân Như và máy móc thiết bị bao gồm hệ thống tủ đông gió công suất 600kg/h và máy phát điện công suất 600 KVA hiệu Cummins theo các hợp đồng thế chấp sau:

- Hợp đồng thế chấp số 01A/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 14/01/2011.
- Hợp đồng thế chấp số 06A/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 28/01/2011.
- Hợp đồng thế chấp số 18A/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 19/04/2011.
- Hợp đồng thế chấp số 22A/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 26/04/2011.
- Hợp đồng thế chấp số 26A/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 28/04/2011.
- Hợp đồng thế chấp số 26B/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 31/8/2011.

Hợp đồng thế chấp số 26B/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 31/8/2011 là tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của cả 05 hợp đồng tín dụng còn dư nợ, thay thế, bổ sung cho toàn bộ tài sản là tiền gửi cầm cố bảo đảm thanh toán đã được xử lý để thu hồi nợ.

Công ty TNHH Thủy sản VN đã xuất khẩu toàn bộ lượng hàng thế chấp là 05 lô hàng thủy sản trên nhưng đến nay vẫn không trả nợ cho Chi nhánh Ngân hàng P. Khi thực hiện các Hợp đồng tín dụng xuất khẩu nêu trên, Công ty TNHH Thủy sản VN đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi được quy định trong các hợp đồng tín dụng xuất khẩu về trả nợ vay. Cụ thể:

Tổng số tiền mà Công ty TNHH Thủy sản VN đã vay của Ngân hàng P là 15,5 tỷ đồng. Công ty đã trả nợ gốc là 3.568.620.594 đồng. Tính đến ngày 11/7/2016, Công ty còn nợ Ngân hàng 26.038.893.164 đồng (nợ gốc: 11.931.379.406 đồng, nợ lãi: 14.107.513.758 đồng).

Sau khi có Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 12/2016/QĐST-KDTM ngày 21/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, Ngân hàng đã thu hồi nợ số tiền 140.745.553 đồng từ việc Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang tổ chức bán đấu giá lô máy móc thiết bị thuộc Hợp đồng thế chấp số 26B/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 31/8/2011. Và trong năm 2019, Công ty đã trả nợ cho Ngân hàng 10.000.000 đồng thông qua Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

Tính đến ngày 10/8/2020, Công ty TNHH Thủy sản VN còn nợ Ngân hàng 45.940.675.045 đồng (nợ gốc: 11.780.633.853 đồng, nợ lãi: 34.160.041.192 đồng).

Ngân hàng P đề nghị Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH Thủy sản VN trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và nợ lãi nêu trên và nợ lãi cùng các chi phí phát sinh khác cho đến khi Công ty trả hết nợ cho Ngân hàng.

Để đảm bảo quyền lợi của Ngân hàng trong xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, yêu cầu Công ty TNHH thủy sản VN phải chịu trách nhiệm về tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng.

- Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Công ty TNHH Thủy sản VN bà Nguyễn Thị H trình bày:

Công ty TNHH Thủy sản VN thừa nhận có vay Chi nhánh Ngân hàng P Khu vực Khánh Hòa – Ninh Thuận theo các hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp, tổng số nợ gốc và nợ lãi như Ngân hàng trình bày. Theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số: 12/2016/QĐST-KDTM ngày 21/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N thì Công ty TNHH Thủy sản VN đồng ý trả số nợ cho Ngân hàng P tính đến ngày 21/7/2016 là 26.038.893.164 đồng nợ gốc và lãi và các khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ gốc.

Đối với tài sản thế chấp, Công ty TNHH Thủy sản VN đã xuất khẩu 05 lô hàng xuất khẩu là tài sản thế chấp nhưng các đơn vị nhập khẩu là Mirae China Company, Mingshun Seafoods Co., LTD, Great river frozen foods co.,LTD, Công ty Lui Cheng, Công ty Luozhiyong không thanh toán tiền theo hợp đồng xuất khẩu cho Công ty. Đối với tài sản thế chấp là lô thiết bị, máy móc của Công ty thế chấp cho Ngân hàng P theo Hợp đồng thế chấp số 26B/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 31/8/2011 đã được thi hành án để Ngân hàng thu hồi một phần nợ là 140.745.553 đồng. Đến nay, Công ty TNHH Thủy sản VN không còn tài sản nào khác để thanh toán nợ cho Ngân hàng, Công ty sẽ thanh toán nợ cho Ngân hàng ngay sau khi Công ty thu hồi được các khoản nợ từ các đơn vị nhập khẩu trên và tất cả các tài sản hình thành trong tương lai của Công ty TNHH Thủy sản VN, trừ tài sản đã đăng ký bảo đảm cho nghĩa vụ của người thứ ba theo đúng qui định của pháp luật.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Mirae China Company, Công ty Lui Cheng, Mingshun Seafoods Co., LTD, Công ty Luozhiyong, Great river frozen foods co.,LTD vắng mặt tại phiên tòa và không có ý kiến trình bày

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 1) Mirae China Company; địa chỉ: Rm5 - 610, No 92 Yingfeng road Ning Bo Zhejiang, China. 2) Công ty Lui Cheng; địa chỉ: Dongxing City, Guangxi Province, China. 3) Mingshun Seafoods Co., LTD; địa chỉ: 186-Gong Yue Bei Bu, Qinan, Shandong, China. 4) Công ty Luozhiyong; địa chỉ: 108 Big Maarket, Truong Sa City, Ho Nam Province, China. 5) Great river frozen foods co.,LTD; địa chỉ: 1F No.64 lane 15 Da Ming St, Fengshan City Kaoshiung Hsien, Taiwan. Tòa án đã thực hiện ủy thác tư pháp nhưng các đương sự vắng mặt không rõ lý do; căn cứ Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung vụ án: Vụ án này Tòa án nhân dân thành phố N đã có Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự số 12/2016/QĐST-KDTM, ngày 21/7/2016.

Ngày 01/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có Quyết định kháng nghị Giám đốc thẩm số 112/QĐ-VKS-KDTM, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng hủy Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự nói trên giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố N giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Tại Quyết định Giám đốc thẩm số 01/2019/KDTM-GĐT, ngày 27/02/2019 Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng quyết định hủy phần xử lý tài sản thế chấp của Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự số 12/2016/QĐST-KDTM, ngày 21/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố N giải quyết lại phần xử lý tài sản thế chấp. Do có đương sự là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ở nước ngoài nên vụ án được chuyển cho Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa giải quyết.

Như vậy, về các khoản nợ gốc, lãi phải thanh toán theo Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự số 12/2016/QĐST-KDTM, ngày 21/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N đang có hiệu lực pháp luật để các bên thi hành.

[3] Về tài sản thế chấp: Các đương sự đều thừa nhận tài sản thế chấp đảm bảo cho các khoản vay trên là tài sản hình thành từ vốn vay là 05 lô hàng thủy sản (cá hồ câu, cá cơm khô, tôm thẻ thịt và tôm sú thịt đông lạnh) thuộc các hợp đồng xuất khẩu của Công ty TNHH Thủy sản VN và máy móc thiết bị bao gồm hệ thống tủ đông gió công suất 600kg/h và máy phát điện công suất 600 KVA hiệu Cummins theo các hợp đồng thế chấp sau:

- Hợp đồng thế chấp số 01A/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 14/01/2011.
- Hợp đồng thế chấp số 06A/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 28/01/2011.
- Hợp đồng thế chấp số 18A/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 19/04/2011.
- Hợp đồng thế chấp số 22A/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 26/04/2011.
- Hợp đồng thế chấp số 26A/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 28/04/2011.
- Hợp đồng thế chấp số 26B/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 31/8/2011.

Sau khi có Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự, cơ quan Thi hành án dân sự đã xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 26B/2011/HĐTCTS-NHPT-KHO ngày 31/8/2011 là máy móc thiết bị bao gồm hệ thống tủ đông gió công suất 600kg/h và máy phát điện công suất 600 KVA hiệu Cummins đã được xử lý để thu hồi một phần nợ cho Ngân hàng P. Các tài sản thế chấp là 05 lô hàng thủy sản (cá hồ câu, cá cơm khô, tôm thẻ thịt và tôm sú thịt đông lạnh) thuộc các hợp đồng xuất khẩu của Công ty TNHH Thủy sản VN, công ty đã xuất bán nhưng chưa thu hồi được tiền.

[4] Tại Điều 10 của các hợp đồng thế chấp đã qui định “*Trong trường hợp bán tài sản thế chấp trong quá trình sản xuất kinh doanh thì quyền yêu cầu bên mua thanh toán tiền, số tiền thu được hoặc tài sản hình thành từ số tiền thu được*

trở thành tài sản thế chấp thay thế cho số tài sản đã bán, nếu các bên không có thỏa thuận khác”.

Khi thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa đã có quyết định về việc Công ty TNHH thủy sản VN chưa có điều kiện thi hành án do không còn tài sản. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Thủy sản VN đồng ý xác nhận tất cả các tài sản hình thành trong tương lai của Công ty TNHH Thủy sản VN là tài sản bảo đảm cho việc thực hiện trả tiền theo Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự số 12/2016/QĐST-KDTM ngày 21/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N; Ý kiến này phù hợp với thỏa thuận các bên trong hợp đồng thế chấp tài sản và được Ngân hàng P đồng ý nên cần ghi nhận.

[5] Đối với khoản nợ của các đơn vị nhập khẩu nước ngoài đang nợ, Công ty TNHH thủy sản VN có trách nhiệm đòi nợ để thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng thế chấp đã ký với Ngân hàng P.

[6] Về án phí đã được giải quyết theo Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự số 12/2016/QĐST-KDTM ngày 21/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N.

[7] Chi phí ủy thác tư pháp là 4.040.000 đồng (Bốn triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) Ngân hàng P đã nộp đủ nên Công ty TNHH thủy sản VN có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng P.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 31, Điều 37, Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015
- Căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Tuyên xử:

1. Tài sản bảo đảm cho việc thanh toán các khoản nợ cho Ngân hàng P theo Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự số 12/2016/QĐST-KDTM, ngày 21/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N là tất cả các tài sản hình thành trong tương lai của Công ty TNHH Thủy sản VN, trừ tài sản đã đăng ký bảo đảm cho nghĩa vụ của người thứ ba theo đúng qui định của pháp luật.

2. Về án phí và chi phí ủy thác tư pháp:

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã được giải quyết theo Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự số 12/2016/QĐST-KDTM ngày 21/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Chi phí ủy thác tư pháp là 4.040.000 đồng (Bốn triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng), Ngân hàng P đã nộp đủ nên Công ty TNHH thủy sản VN có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng P.

Qui định: Đối với khoản tiền chi phí ủy thác tư pháp là 4.040.000 đồng (Bốn triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) Công ty TNHH thủy sản VN phải chịu lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình của các Ngân hàng TMCP

Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam kể từ khi Ngân hàng P có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thanh toán xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 12 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: hồ sơ, án văn, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Đường